

Châu Thành, ngày 27 tháng 02 năm 2024

Số: 68/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 36/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Trương Tuấn V**, sinh năm: 1998;

Địa chỉ: **ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre.**

2. Chị **Lê Huỳnh Anh T**, sinh năm: 2000;

Địa chỉ: **ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh **Trương Tuấn V** và chị **Lê Huỳnh A** Thy tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Bến Tre vào ngày 14/05/2020, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không phù hợp đã ly thân từ tháng 03/2023 đến nay. Nay, anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn. Do đó, có căn cứ công nhận cho anh **Trương Tuấn V** và chị **Lê Huỳnh Anh T** thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình. Ghi nhận anh **V** và chị **T** không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên **Trương Tuấn B**, sinh ngày 10/12/2020. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận anh **V** là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh **V** không yêu cầu chị **T** cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh **Trương Tuấn V** và chị **Lê Huỳnh Anh T** phải nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị **T** tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh **Trương Tuấn V** và chị **Lê Huỳnh Anh T** thuận tình ly hôn. Ghi nhận anh **V** và chị **T** không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- *Về con chung:* Có 01 con chung tên **Trương Tuấn B**, sinh ngày 10/12/2020. Khi ly hôn anh **V** là người được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận anh **V** không yêu cầu chị **T** cấp dưỡng nuôi con.

Chị **T** có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở thực hiện quyền này. Trường hợp chị **T** lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì anh **V** có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị **T**.

Vì lợi ích của con chung, cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

2. Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh **Trương Tuấn V** và chị **Lê Huỳnh Anh T** phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị **T** tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí nhưng trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí chị **T** đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001875 ngày 25/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị **T** đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Hạnh